

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 226/2024/HS-ST
Ngày: 14/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN - TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thảo Linh Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Vân

2. Ông Trần Ngọc Hoà

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Trúc Phương là thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Trần Võ Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 239/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ T LAN**, giới tính: Nữ; sinh ngày 25/8/1993 tại: Bình Định; Nơi thường trú: Tổ A, khu phố B, phường G, TP Q, tỉnh Bình Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Điều dưỡng; Con ông: Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1970 và bà: Lê Thị Trúc P, sinh năm: 1969; Chồng: Phạm Trần Anh T1 (đã ly hôn), con: 03 người con (lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2019). Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Kiều Đức H (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 10/7/2024, L1 gọi điện thoại cho một người nam tên L (chưa rõ lai lịch) để hỏi mua 04 viên ma túy kẹo và 01 gói ma túy khay thì L nói giá gói ma túy khay 1.500.000 đồng và ma túy kẹo 300.000 đồng/01

viên, hẹn giao ma túy tại đường C, đoạn gần chợ G, TP Q. Sau đó, L1 đến điểm hẹn thì gặp một người nam lạ mặt, L1 đưa người này 2.700.000 đồng tiền mặt, người này đưa L1 01 vỏ bao thuốc lá JET. Kiểm tra bên trong gói thuốc lá, L1 thấy có 01 gói nilon chứa 04 viên ma túy kẹo, 01 gói nilon chứa ma túy khay. L1 đem về nhà chia 04 viên ma túy kẹo vào 04 gói nilon để sử dụng. Vào khoảng đêm ngày 16/7/2024, L1 lấy một ít ma túy khay và bỏ một ít ma túy kẹo để sử dụng một mình tại nhà. Số ma túy còn lại, L1 cất giấu trên đầu tủ lạnh và trên kệ tường trong phòng ngủ của L1 để dành sử dụng.

Vào lúc 04 giờ 30 phút ngày 18/7/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Q kiểm tra hành chính nhà ở của Nguyễn Thị Trúc L1 tại tổ A, khu phố B, phường G, TP . phát hiện L1 đang cất giấu 04 gói nilon chứa 03 viên nén và các mảnh vụn viên nén; 01 gói nilon chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy. L1 khai nhận 03 viên nén và các mảnh vụn viên nén là ma túy kẹo (ma túy MDMA) và các hạt tinh thể là ma túy khay (ma túy Ketamine) của L1 cất giấu để sử dụng. Tổ công tác tiến hành niêm phong, thu giữ vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Trúc L1 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 18/7/2024, Phòng K - Công an tỉnh B có Kết luận giám định số 343/KL-KTHS kết luận: 01 gói nilon chứa các hạt tinh thể có khối lượng 1,6292 gam là ma túy loại Ketamine; 04 gói nilon chứa 03 viên nén và các mảnh vụn viên nén có tổng khối lượng 1,5651 gam là ma túy loại MDMA.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T đang tạm giữ: 1,5651 gam ma túy loại MDMA; 1,6292 gam ma túy loại Ketamine; 01 gói thuốc lá hiệu JET; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng, gắn sim số 0905.609.338, không kiểm tra tình trạng máy.

Tại bản Cáo trạng số 238/CT - VKSQN ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Thị Trúc L1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Thị Trúc L1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố nên Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Trúc L1 từ 18 đến 24 tháng tù.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật; 0,5070 gam mẫu A1; 0,3937 gam mẫu A2; 0,1482 gam mẫu A3; 1,5835 gam mẫu A4 và 0,4275 gam mẫu A5 còn lại sau giám định (đựng trong một bì thư dán kín niêm phong, dấu tròn: “Phòng K - Công an tỉnh B”, chữ ký bên giao và bên nhận). Một gói thuốc lá hiệu JET.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng, gắn sim số 0905609338 không kiểm tra tình trạng bên trong.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo Nguyễn Thị Trúc L1 thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Nguyễn Thị Trúc L1 rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Trúc L1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 04 giờ 30 phút ngày 18/7/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Q kiểm tra hành chính nhà ở của Nguyễn Thị Trúc L1, phát hiện L1 đang cất giấu 04 gói nilon chứa 03 viên nén và các mảnh vụn viên nén; 01 gói nilon chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy. L1 khai nhận 03 viên nén và các mảnh vụn viên nén là ma túy kẹo (MDMA); các hạt tinh thể là ma túy khay (Ketamine) của L1 cất giấu để sử dụng. Hành vi trên của Nguyễn Thị Trúc L1 đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Thị Trúc L1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn Thị Trúc L1 có đầy đủ sức khỏe, năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết tác hại rất lớn của ma túy gây ra cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác; nhưng do xem thường pháp luật bị cáo đã cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thị Trúc L1 là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy

4.1 Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có vi phạm gì.

4.2 Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo đã ly hôn chồng, hiện nay có 03 con nhỏ rất cần mẹ chăm sóc nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo tốt sớm tái hoà nhập cộng đồng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hiện nay bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Q thu giữ của Nguyễn Thị Trúc L1 1,5651 gam ma túy loại MDMA; 1,6292 gam ma túy loại Ketamine; 01 gói thuốc lá hiệu JET; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng, gắn sim số 0905.609.338, không kiểm tra tình trạng máy.

Xét thấy ma túy do Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Đối với 01 gói thuốc lá hiệu JET không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng, gắn sim số 0905.609.338, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, điện thoại có giá trị kinh tế nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước (Sim của điện thoại thì tiêu hủy).

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về vấn đề khác: Kiều Đức H không biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên không phạm tội. Đối với người thanh niên tên “L” là người đã bán ma túy cho Nguyễn Thị Trúc L1, quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an T không xác minh được nhân thân, lai lịch của người này nên không có cơ sở để xử lý.

[9] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định đề nghị áp dụng tội danh, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận, riêng mức hình phạt chưa phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 38, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Trúc L1 phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Trúc L1 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2024.

3. Xử lý vật chứng và truy thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Vỏ, bao bì đựng mẫu vật; 0,5070 gam mẫu A1; 0,3937 gam mẫu A2; 0,1482 gam mẫu A3; 1,5835 gam mẫu A4 và 0,4275 gam mẫu A5 còn lại sau giám định (đựng trong một bì thư dán kín niêm phong, dấu tròn: “Phòng K - Công an tỉnh B”, chữ ký bên giao và bên nhận).

+ 01 gói thuốc lá hiệu JET

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng, gắn sim số 0905.609.338 không kiểm tra tình trạng bên trong. (Sim của điện thoại thì tiêu hủy).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Quy Nhơn).

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Trúc L1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Văn Thảo Linh Phương

